



Chất lượng môi trường không khí và nước khu vực miền Bắc trong đợt 8 năm 2022

ThS. NGUYỄN GIA CƯỜNG, ThS. PHẠM THỊ THÙY

Trung tâm Quan trắc môi trường miền Bắc, Cục Kiểm soát ô nhiễm môi trường

Năm 2022, Trung tâm Quan trắc môi trường miền Bắc được giao triển khai các chương trình quan trắc và đánh giá chất lượng môi trường quốc gia; quan trắc mang tính liên vùng, liên tỉnh và xuyên biên giới; quan trắc tại một số điểm nóng, đặc thù và nhạy cảm về môi trường trên địa bàn 28 tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương bao gồm: Lào Cai, Yên Bái, Tuyên Quang, Hà Giang, Hòa Bình, Sơn La, Lai Châu, Điện Biên, Thái Nguyên, Cao Bằng, Bắc Kạn, Lạng Sơn, Phú Thọ, Vĩnh Phúc, Bắc Ninh, Bắc Giang, Hải Dương, Hải Phòng, Quảng Ninh, Hưng Yên, Hà Nội, Hà Nam, Thái Bình, Nam Định, Ninh Bình, Thanh Hoá, Nghệ An, Hà Tĩnh.

1. HIỆN TRẠNG CHẤT LƯỢNG MÔI TRƯỜNG KHÔNG KHÍ

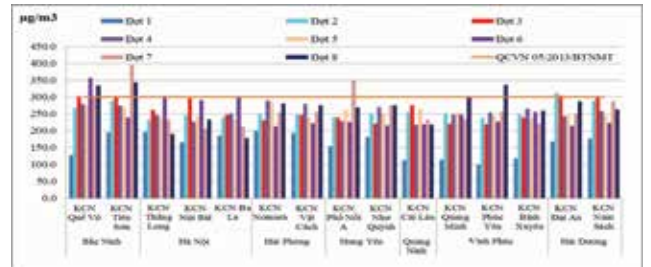
Thông qua kết quả quan trắc Đợt 8 (tháng 11/2022) tại 31 điểm quan trắc trên địa bàn các tỉnh thuộc vùng Kinh tế trọng điểm (KTTĐ) phía Bắc và điểm nóng về ô nhiễm môi trường không khí tại một số khu đô thị (KĐT), khu công nghiệp (KCN)... trên địa bàn các tỉnh khu vực phía Bắc ghi nhận 12,9% giá trị thông số Tổng bụi lơ lửng (TSP) vượt giới hạn cho phép của QCVN 05:2013/BTNMT (TB 01h), cao hơn 2,9% so với Đợt 7 (tháng 8/2022). Riêng tiếng ồn, tiếp tục ghi nhận mức ồn vượt giới hạn cho phép của QCVN 26:2010/BTNMT (khung thời gian từ 6-21h) chủ yếu tại các vị trí quan trắc dọc trục giao thông lớn và xung quanh các KCN.

Kết quả quan trắc gần các KCN phía Bắc trong Đợt 8 có giá trị TSP dao động từ 179 - 344µg/m³ và có 03/15 điểm quan trắc tại KCN Quế Võ, KCN Tiên Sơn (Bắc Ninh) và KCN Phúc Yên (Vĩnh Phúc) có giá trị TSP vượt giới hạn cho phép của QCVN 05:2013/BTNMT (TB 01h), giá trị TSP cao nhất tại KCN Tiên Sơn - Bắc Ninh (344µg/m³). Nhìn chung, kết quả quan trắc chất lượng môi trường không khí xung quanh các KCN khu vực miền Bắc tăng nhẹ với cùng kỳ quan trắc tháng 11/2021.

Bảng 1. Tỷ lệ % số mẫu vượt giới hạn cho phép của QCVN 05:2013/BTNMT và QCVN 26:2010/BTNMT

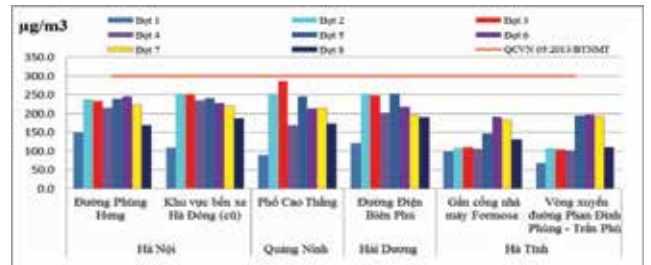
TT	Thông số	Đơn vị	Tổng số giá trị	Giá trị lớn nhất	Giá trị vượt QCVN		Tỷ lệ %
					Giá trị QCVN	Số giá trị vượt	
1	TSP	µg/m ³	93	363	300	12	12,9%
2	CO	µg/m ³	19	2.630	30.000	0	0,0%
3	NO ₂	µg/m ³	93	22,1	200	0	0,0%
4	SO ₂	µg/m ³	93	52	350	0	0,0%
5	Pb	µg/m ³	19	0,43	1,5	0	0,0%
6	Tiếng ồn (*)	dBA	93	76,4	70	66	71%

Ghi chú: (*) QCVN 05:2013/BTNMT; theo QCVN 26:2010/BTNMT



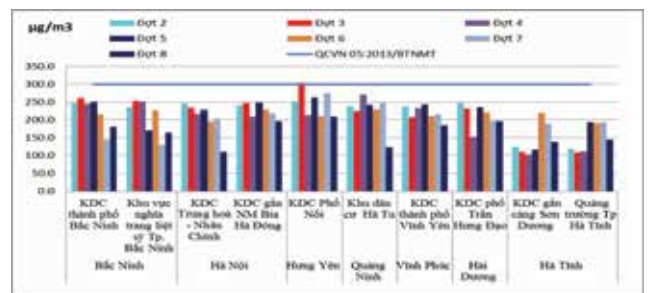
▲ Biểu đồ 1. Diễn biến giá trị TSP tại một số KCN các tỉnh phía Bắc

Tại các nút giao thông, giá trị TSP trung bình cả 8 đợt quan trắc năm 2022 thấp và đều đạt QCVN 05:2013/BTNMT (TB 01h). Trong đó, giá trị TSP Đợt 1 (tháng 2/2022) thấp nhất, các Đợt quan trắc còn lại, từ Đợt 2 (tháng 3/2022) đến đợt 8 (tháng 11/2022) giá trị TSP ít biến động qua các đợt.



▲ Biểu đồ 2. Diễn biến giá trị TSP tại một số nút giao thông các tỉnh phía Bắc

Các điểm quan trắc gần các khu dân cư (KDC), giá trị TSP trong cả 8 đợt quan trắc năm 2022 thấp và đạt QCVN 05:2013/BTNMT (TB 01h). Nhìn chung giá trị TSP tại các điểm quan trắc gần KDC khá ổn định qua các đợt quan trắc.

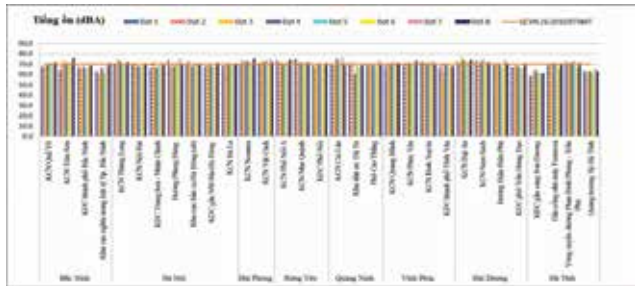


▲ Biểu đồ 3. Diễn biến giá trị TSP tại một số KDC các tỉnh phía Bắc

Các thông số khác (CO, Pb, SO₂, NO₂), kết quả quan trắc tại các KCN, KDC và nút giao thông trong cả 8 đợt quan trắc trong năm 2022 thấp và đều đạt QCVN 05:2013/BTNMT.



Kết quả quan trắc tiếng ồn, đợt 8/2022 cho thấy, có 22/31 vị trí có mức ồn chậm và vượt giới hạn cho phép của QCVN 26:2010/BTNMT (70 dBA, áp dụng với khung thời gian từ 6-21h), tập trung tại khu vực xung quanh các KCN và trục giao thông.



▲ Biểu đồ 4. Diễn biến giá trị tiếng ồn các tỉnh phía Bắc

2. HIỆN TRẠNG CHẤT LƯỢNG MÔI TRƯỜNG NƯỚC MẶT

Chất lượng nước trên các lưu vực sông (LVS) khu vực phía Bắc trong đợt 8/2022 duy trì ở mức tốt như các đợt quan trắc trước đó trong năm. Trong số 185 điểm quan trắc trên 5 LVS, có đến 83% tổng số điểm có giá trị WQI đạt ở mức rất tốt đến tốt, nước sông sử dụng được cho mục đích nuôi trồng thủy sản, tưới tiêu và cấp nước sinh hoạt nhưng cần biện pháp xử lý; có 6% số điểm ở mức trung bình, còn lại 11% số điểm quan trắc ở mức xấu và mức ô nhiễm nặng. Các điểm nước sông ở mức xấu và mức bị ô nhiễm nặng tiếp tục ghi nhận tại các điểm nóng về ô nhiễm môi trường nước thuộc LVS Nhuệ Đáy và LVS Cầu. Nguyên nhân, do tiếp nhận nước thải sinh hoạt của TP. Hà Nội, TP. Thái Nguyên và nước thải làng nghề.

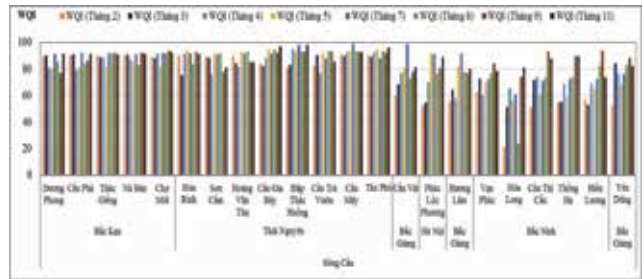


▲ Biểu đồ 5. Chất lượng môi trường nước theo chỉ số WQI trên 5 LVS phía Bắc

Thông qua kết quả quan trắc Đợt 8 cho thấy, diễn biến chất lượng nước trên các LVS như sau:

Chất lượng môi trường nước LVS Cầu

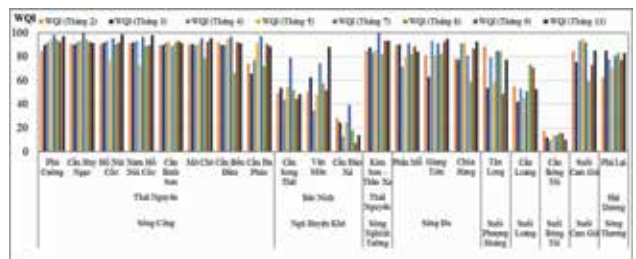
Trên dòng chính sông Cầu, thời điểm quan trắc Đợt 8/2022 chất lượng nước sông tiếp tục duy trì ở mức tốt đến mức trung bình như đợt 7 (tháng 8/2022). Trên cả tuyến sông, từ thượng lưu đến hạ lưu (ngay cả đoạn sông Cầu chảy qua khu vực giáp ranh Bắc Ninh - Bắc Giang), nước sông sử dụng được cho mục đích nuôi trồng thủy sản, tưới tiêu và các mục đích tương đương khác, giá trị WQI dao động từ 74-98. Nhìn chung chất lượng nước trên dòng chính sông Cầu từ đợt 6 (tháng 8/2022) đến Đợt 8/2022 được cải thiện hơn so với thời điểm quan trắc đầu năm.



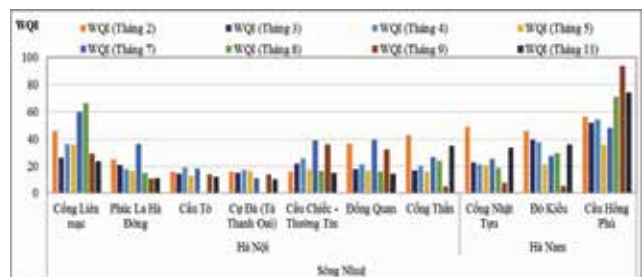
▲ Biểu đồ 6. Diễn biến chất lượng môi trường nước trên sông Cầu

Trên các sông: Công, Nghinh Tường, Đu, suối Cam Giá và sông Thương tại Hải Dương, chất lượng nước sông duy trì ở mức trung bình đến mức tốt trong cả 8 đợt quan trắc, giá trị (WQI: 72- 97), nước sông sử dụng được cho mục đích nuôi trồng thủy sản, tưới tiêu, cấp nước sinh hoạt cần xử lý và các hoạt động tương đương khác.

Sông Ngũ Huyện Khê, cầu Bóng Tối vẫn tiếp tục là các điểm nóng về ô nhiễm môi trường nước trên LVS Cầu. Tại điểm Cầu Đào Xá trên sông Ngũ Huyện Khê, Đợt 8/2022 nước sông bị ô nhiễm nặng (WQI: 14). Kết quả quan trắc Đợt 8/2022 cho giá trị DO (1,1 mg/L); COD (143 mg/L) vượt 4,7 lần và giá trị BOD₅ (73mg/L) vượt 4,8 lần; giá trị NH₄⁺ (1,33 mg/L) vượt 1,5 lần giới hạn cho phép của QCVN 08-MT:2015/BTNMT (Cột B1). Tại cầu Bóng Tối, liên tiếp trong cả 8 đợt quan trắc nước sông bị ô nhiễm nặng và chưa có dấu hiệu được kiểm soát (WQI: 10). Nguyên nhân do tiếp nhận lượng lớn nước thải sinh hoạt cũng như nước thải làng nghề của Bắc Ninh và TP. Thái Nguyên.



▲ Biểu đồ 7. Diễn biến chất lượng môi trường nước trên sông Công và các sông khác

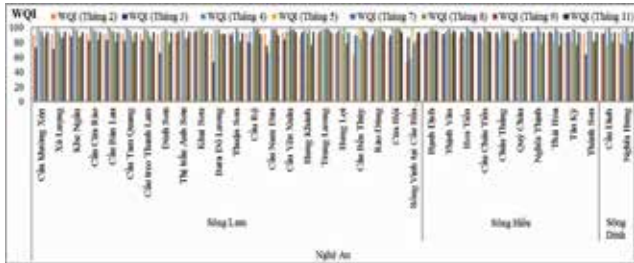


▲ Biểu đồ 8. Diễn biến chất lượng môi trường nước trên sông Nhuệ

Chất lượng môi trường nước trên dòng chính sông Đáy trong đợt 8/2022, có sự khác nhau giữa các đoạn và được cải thiện dần về phía hạ lưu sông. Trong đó đoạn sông Đáy chảy qua địa phận TP. Hà Nội, môi trường nước

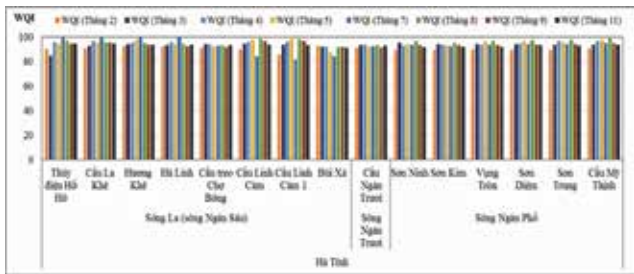


qua quan trắc qua 8 đợt năm 2022 cho thấy môi trường nước sông Lam, sông La chưa có dấu hiệu bị ô nhiễm, chất lượng nước sông duy trì ở mức trung bình đến mức tốt trên toàn tuyến sông và ít biến động so với các đợt cùng kỳ năm 2021.



▲ Biểu đồ 14. Diễn biến chất lượng nước sông Lam và các phụ lưu

Trên sông La và các phụ lưu, nước sông tiếp tục duy trì ở mức tốt trong cả 8 đợt quan trắc, nước sông sử dụng cho mục đích cấp nước sinh hoạt nhưng cần các biện pháp xử lý phù hợp, nuôi trồng thủy sản và các mục đích tương đương khác.



▲ Biểu đồ 15. Diễn biến chất lượng môi trường nước sông La và các sông nhánh

3. KẾT LUẬN

Môi trường không khí: Thông qua kết quả quan trắc Đợt 8/2022 cho thấy, chất lượng môi trường không khí các tỉnh khu vực miền Bắc đã bị ô nhiễm bụi tại một số KCN tại Hà Nội và Bắc Ninh, giá trị thông số TSP vượt giới hạn cho phép của QCVN 05:2013/BTNMT (TB1h). Giá trị các thông số khác gồm NO₂, CO, SO₂, Pb thấp và đều đạt QCVN 05:2013/BTNMT.

Môi trường nước: Qua 8 đợt quan trắc năm 2022 cho thấy, môi trường nước trên các LVS Hồng - Thái Bình, Đà; LVS Mã-Chu và LVS Cả - La (sông Lam, La) chất lượng nước sông duy trì ở mức trung bình đến mức tốt, nước sông sử dụng tốt cho mục đích cấp nước sinh hoạt, nuôi trồng thủy sản, tưới tiêu và các mục đích tương đương khác. Tuy nhiên, tại các điểm nóng về ô nhiễm môi trường nước trên các LVS khu vực ở miền Bắc đến thời điểm quan trắc đợt 8/2022 vẫn chưa được cải thiện, ô nhiễm vẫn tiếp diễn tại cầu Đào Xá trên sông Ngũ Huyện Khê hay điểm cầu Bóng Tối thuộc LVS Cầu và các điểm trên sông Nhuệ đoạn qua Hà Nội, các sông nội thành Hà Nội (Tô Lịch, Sét, Lừ, Kim Ngưu) thuộc LVS Nhuệ - Đáy■

NGHIÊN CỨU CƠ SỞ KHOA HỌC, ĐỀ XUẤT GIẢI PHÁP GIẢM THIỂU, LOẠI BỎ VIỆC SỬ DỤNG, PHÁT THẢI TÚI NI LÔNG KHÓ PHÂN HỦY...

(Tiếp theo trang 16)

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Andrea Chothia (2016), SA's plastic bag tax diverted <https://www.iol.co.za/business-report/economy/sas-plastic-bag-tax-diverted-2045284>
2. Australian Capital Territory Government, Australia (2011). Plastic bag ban. <https://www.environment.act.gov.au/waste/plastic-bag-ban>
3. Babin, Janet (2017). New York City Reinstates Styrofoam Ban. WNYC News, 13 May. <http://www.wnyc.org/story/new-york-city-reinstates-styrofoam-ban/>
4. Báo cáo chất thải quốc gia (2020) trang 4 <https://www.environment.gov.au/protection/waste/national-waste-reports/2020>
5. BIOPOLYMER (2021), Nỗ lực cấm nhựa dùng 1 lần trên thế giới <https://biopolymer.vn/tin-tuc-su-kien/cam-nhua-dung-1-lan-tren-the-gioi/>
6. Bộ Công Thương (2020), Việt Nam nhập khẩu nguyên liệu nhựa từ hơn 30 thị trường. <http://vsi.gov.vn/vn/tin-cong-nghiep-ho-tro/viet-nam-nhap-khau-nguyen-lieu-nhua-tu-hon-30-thi-truong--c7id1661.html>
7. Buchanan, Kelly (2021), Australia: Ban on Single-Use Plastic Products Enacted in Australian Capital Territory <https://www.loc.gov/item/global-legal-monitor/2021-05-10/australia-ban-on-single-use-plastic-products-enacted-in-australian-capital-territory/>
8. California Office of Environmental Health Hazard Assessment (1986), Proposition 65: Safe Drinking Water and Toxic Enforcement Act of 1986 <https://oehha.ca.gov/proposition-65>
9. Convery, Frank, Simon McDonnell, and Susana Ferreira (2007). The most popular tax in Europe? Lessons from the Irish plastic bag levy. *Environmental Resource Economy*, Vol. 38, pp 1-11.